TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2020/HSST
Ngày 27/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nông Văn Cường
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lý Minh Giang
2. Ông Đinh Thế Công

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Võ Thị Xuân Ký - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Toản - Kiểm sát viên

Ngày 27/02/2020 Tòa án nhân dân huyện T xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST- HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST ngày 14/02/2020 đối với bị cáo: **Lý Văn P**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có ;

Sinh ngày: 21/01/1973, tại: Xã K, huyện T, tỉn C.
Nơi ĐKHKTT: Xóm V. xã K, huyện T, tỉnh C
Nghề nghiệp: Trồng trọt.
Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không.
Trình độ học vấn: 01/12 phổ thông.
Bố đẻ: Lý Văn Thái, sinh năm: 1943;
Mẹ đẻ: Lý Thị Pu, sinh năm: 1941;
Đều trú tại: Xóm V. xã K, huyện T, tỉnh C
Vợ: Vương Thị Kính, sinh năm: 1975.
Chỗ ở: Xóm V. xã K, huyện T, tỉnh C
Nghề nghiệp: Trồng trọt.
Con: Có 03 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1998).
Anh, chị, em ruột: Có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: Chưa có.
Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 07/01/2020.
Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Những người tham gia tố tụng khác:

1- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Đoàn Thị Tâm**; Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng.(Đã có đơn xin xét xử vắng mặt). Nhưng đã có bản bào chữa cho bị cáo gửi Hội đồng xét xử.

2- Người bị hại: Ông **Nông Văn Bộ,** sinh năm: 1954, trú tại: Xóm B. xã K, huyện T, tỉnh C

3 - Những người đại diện hợp pháp của người bị hại:

3.2. 1- Bà Ngôn Thị Ph; Sinh năm 1950

3.2. 2- Bà Nông Thị T; Sinh năm 1990

3.2. 3- Bà Nông Thị H; Sinh năm 1979

3.2. 4- Ông **Nông Văn T -** Sinh năm 1984 - Người được bà Ngôn Thị Ph bà Nông Thị T và bà Nông Thị H ủy quyền tham gia tố tụng**;** Có mặt tại phiên tòa

Cùng trú tại: Xóm B. xã K, huyện T, tỉnh C

4 - Những người làm chứng:

4.3 .1 - Vương Thị Kính; Năm sinh 1973. Có mặt tại phiên tòa

4.3 .2 - Lý Văn Hoan; Năm sinh 1996. Có mặt tại phiên tòa

Cùng trú tại: Xóm V. xã K, huyện T, tỉnh C

4.3 .3 - Vương Văn Thượng; Năm sinh 1997

Trú tại: Xóm V. xã K, huyện T, tỉnh C. Có mặt tại phiên tòa

4.3 .4 - Lý Thị Thu; Năm sinh 1995

Trú tại: Xóm S, xã Đ, huyện T, tỉnh C. có mặt tại phiên tòa

4.3 .5 - Lý Thị Mai; Năm sinh 1998

Trú tại: Xóm N. xã K, huyện T, tỉnh C. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 08/12/2019, Lý Văn P, sinh năm: 1973, trú tại: Xóm V. xã K, huyện T, tỉnh C đi săn thú rừng ở khu vực rừng Kéo Lầm thuộc thôn Xóm V. xã K, huyện T, tỉnh C Khi đi, Lý Văn P mang theo 01 khẩu súng kíp đã nhồi thuốc súng và hạt kim loại (đạn), 01 túi nải hình vuông bên trong có đựng một lọ thuốc súng, một lọ đựng những viên tròn nhỏ bằng gang sử dụng để làm đạn, 01 đèn pin điện. Lý Văn P đi bộ khoảng 01 ki lô mét đường rừng rồi ngồi nghỉ tại khu vực rừng Kéo Lầm, ngồi nghỉ được khoảng ba mươi phút P cầm đèn pin soi xung quanh để tìm thú rừng. Khi đi được khoảng 100 mét thì P phát hiện thấy phía sau bụi cây cách chỗ đang đứng khoảng 10 mét phát hiện có 02 đốm sáng màu đỏ gần nhau. Nghĩ đó là mắt của con cáo nên P dùng tay trái cầm đèn pin và báng súng, tay phải bẻ búa đập rồi cầm kíp kẹp ở vành tai phải cho vào súng ngắm bắn và bóp cò. Sau khi bắn xong, P đến khu vực phía sau bụi cây kiểm tra phát hiện thấy một người đàn ông nằm ngửa, bất động, có một khẩu súng kíp đặt trên phần đùi. P rất hoang mang nên không dám lại gần và rời khỏi hiện trường đi về nhà. Khi cách nhà khoảng 50 mét P đã vứt khẩu súng vào bụi rậm, rồi về nhà. khi đến nhà, vợ là Vương Thị K thấy P hoảng loạn khóc lóc, bà đã hỏi chồng và được P kể lại sự việc. Sau đó con trai ông P là Lý Văn H đã đi tìm khẩu súng của ông P về nhà cất, đồng thời thông báo cho một số người thân biết sự việc. Được gia đình và người thân động viên, Lý

Văn P đã đến Công an xã K tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan điều tra đã đến hiện trường, tổ chức đưa nạn nhân đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh C, nhưng đến 01 giờ 53 phút ngày 09/12/2019 nạn nhân đã tử vong. Nạn nhân được xác định là ông Nông Văn B, sinh năm: 1954, trú tại: Xóm B. xã K, huyện T, tỉnh C. Ngày 08/12/2019 ông Bộ cũng mang theo súng kíp tự chế và đi săn thú rừng tại khu vực trên.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường là khu rừng phòng hộ Kéo Lầm do gia đình ông Lương Văn D, sinh năm 1979, trú tại: Xóm N. xã K, huyện T, tỉnh C quản lý. Khu rừng nằm ở sườn đồi dốc, vị trí Lý Văn P đứng bắn cách vị trí nằm của ông Nông Văn B là 9,5 m; trên thân cây Ẳng (tiếng dân tộc) mặt phía sau chỗ phát hiện tử thi có 02 vết xước lõm, tại vết xước lõm thứ nhất thu được 01 mảnh kim loại màu đen, có kích thước 0,4 x 0,15cm.

Khám nghiệm tử thi: Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể: Vùng đầu, mặt, cổ của ông Nông Văn B có nhiều vết thương trên diện rộng 26,5 x 20 cm. Hình dạng các vết thương không đều, bờ mép nham nhở, miệng xám đen rỉ máu, kích thước vết thương lớn nhất là 2,5 x 0,5 cm, vết thương nhỏ nhất có đường kính 0,3 cm.

- Mổ tử thi: Đầu bầm tụ máu không đều tại tổ chức dưới da và cơ nửa đầu bên phải. Xương hộp sọ vùng trán thái dương đỉnh bên phải có 06 vết khuyết tổn thương xương hình gần tròn, đường kính lỗ khuyết to nhất là 0,5 cm, vết khuyết nhỏ nhất có đường kính là 0,2 cm. Tổ chức dưới da và cơ vùng nửa đầu bên phải thu được nhiều mảnh dị vật kim loại màu đen. Tụ máu dưới màng cứng vùng nửa đầu bên phải và vùng thái dương bên trái. Tại xương thái dương phải mặt trong có 01 lỗ thủng khuyết xương từ ngoài vào, kích thước vết thủng có đường kính 0,5 cm. Tại thùy thái dương bên phải có vết thương tổn thương não, tụ máu, dập não thùy thái dương phải. Tại mặt trong xương sọ bên phải, gần màng cứng có dị vật màu đen. Cổ bầm tụ máu tại tổ chức dưới da và cơ vùng cổ bên phải. Quá trình mổ tử thi thu được 11 dị vật kim loại màu đen, dị vật to nhất có đường kính 0,4 cm, dị vật nhỏ nhất có kích thước 0,1 cm.

Tại Bản kết luận số 079/19/TT ngày 20/12/2019 của trung tâm pháp y tỉnh C kết luận nguyên nhân chết của ông Nông Văn B là do tụ máu dập não thùy thái dương phải, hậu quả của đa vết thương hóa khí vùng đầu mặt cổ bên phải xuyên thấu vào trong hộp sọ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lý Văn P: 01 khẩu súng kíp bắn đạn ghém dài: 135,5cm, gồm hai phần, nòng kim loại dài 97cm, thân súng bằng gỗ dài: 113cm; 01 túi nải bằng vải đen, có dây đeo màu xanh dương; 01 lọ nhựa màu đen, nắp màu trắng, trong lọ có chứa thuốc súng; 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu đen, bên trong có chứa đạn ghém bằng kim loại; 01 lọ nhựa màu trắng đục bên trong có 03 kíp nổ tự chế và 01 túi vải nhỏ màu nâu có chứa dụng cụ chế tạo kíp nổ. Quá trình điều tra xác định được Lý Văn P mua khẩu súng này với ông Lý Văn Ch, sinh năm 1940, trú cùng thôn N cách đây khoảng 04 năm với giá là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Còn đạn do P tự chế bằng vỏ hộp cá và bao diêm. Ngày 24/12/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân

dân xã K về ông Lý Văn Ch , kết quả được biết ông Lý Văn Ch đã chết năm 2016. Thu của ông Nông Văn B 01 (một) khẩu súng kíp tự chế bắn đạn ghém, có đặc điểm súng dài 132,5 cm; 01 túi nải bằng vải; 01 con dao nhọn dài 24,5 cm; 06 lọ tre nứa đựng bi; 01 lọ nhựa đựng thuốc súng; 01 hộp kim loại đựng 05 kíp nổ; 01 đèn pin; 02 bao diêm.

Ngày 11/12/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch An đã ra Quyết định số 40 và số 41, gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao B để trưng cầu giám định đối với 02 (hai) khẩu súng của Lý Văn P và Nông Văn B . Tại bản kết luận giám định số 138 - GĐKTHS, ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận, khẩu súng của Lý Văn P: "Súng gửi giám định là súng săn được chế tạo, sản xuất thủ công. Súng không có tính năng, tác dụng như vũ khí quân dụng. Hiện tại súng trong tình trạng hoạt động bình thường; mẫu gửi giám định là đạn bi dùng cho súng săn, không phải đạn quân dụng". Tại bản kết luận giám định số 139/GĐKTHS, ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận khẩu súng của ông Nông Văn B: "Súng gửi giám định là súng săn được chế tạo, sản xuất thủ công. Súng không có tính năng, tác dụng như vũ khí quân dụng. Hiện tại súng trong tình trạng hoạt động bình thường; mẫu gửi giám định là đạn bi (ria) dùng cho súng săn, không phải đạn quân dụng". Về nguồn gốc khẩu súng vợ và các con ông B đều không biết ông B đã mua với ai do đó không xác định được nguồn gốc.

Sau khi sự việc xảy ra, đại diện gia đình Lý Văn P đã đến động viên và thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Nông Văn B với tổng số tiền là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) và được đại diện gia đình bị hại làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lý Văn P.

Vật chứng của vụ án gồm có:

- 01 (Một) túi nải màu xám có hoa văn kẻ dọc, dây đeo màu đen, trên túi có dính nhiều máu.
- 01 (Một) con dao nhọn đựng trong bao giả da màu vàng, dao dài 24,5 cm, loại một lưỡi, chuôi dao làm bằng gỗ màu nâu, Lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen.
- 01 (Một) chiếc đèn pin, có dây đeo màu đen.
- Các mảnh giấy bản màu nâu.
- 01(Một) chai nhựa màu trắng, cao 15cm có nắp chai bằng gỗ. Bên trong chai còn một ít chất bột màu đen.
-01(Một) chai nhựa màu trắng loại 500ml, cao 21,5cm. Nắp chai màu vàng bên trong không chứa gì.
- 01 Phong bì bên trong có 11 (Mười một) mảnh dị vật kim loại màu đen.
- 01 (Một) mảnh kim loại màu đen không rõ hình dạng kích thước 0,1 x0,15cm
- 01 (Một) đèn pin sạc đội đầu màu đen, ánh sáng vàng,có hai nấc điều chỉnh ánh sáng.
- 02 (Hai) khẩu súng được niêm phong.
- 01 (Một) hộp các tông bên ngoài ghi " Đạn của Lý Văn P" bên trong có:

+ 01 (Một) túi vải màu đen, dây đeo màu xanh.

+ 01 (Một) lọ nhựa màu đen bên trong đựng chất bột màu đen

+ 01(Một) lọ nhựa màu trắng nắp đen bên trong có đạn bi kim loại màu xám.

+ 01 (Một) lọ nhựa màu trắng bên trong có 03(Ba) kíp nổ.

+ 01 (Một) túi nhỏ màu nâu bên trong có lọ đựng thuốc kích nổ màu hồng, khuân tạo hình kíp, mảnh kim loại cắt hình chữ "X".

- 01 (Một) hộp cát tông bên ngoài ghi " Đạn của Nông Văn B " bên trong có:

+ 01 (Một) lọ nhựa màu trắng, nắp bằng ống nứa bên trong có chứa chất bột màu đen

+ 06 (Sáu) lọ bằng ống tre nứa bên trong các lọ chứa nhiều viên bi bằng kim loại.

+ 01 (Một) hộp kim loại hinh tròn dẹt bên trong có 05 (Năm) kíp nổ; 02 (Hai) mảnh kim loại màu trắng, 07 (Bảy) viên bi kim loại; 01 (Một) ống tre nhỏ đựng chất bột màu đen.

+ 02 (Hai) bao diêm thống nhất.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lý Văn P về tội: "Vô ý làm chết người" theo khoản theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự. Như Cáo trạng số: 02 /CT-VKSTA ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 128; Điểm b,r,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS và điều 47 BLHS để xử lý.

Về bồi thường dân sự: Hai bên gia đình đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa ông Nông Văn T - Người được bà Ngôn Thị Ph bà Nông Thị T và bà Nông Thị H ủy quyền tham gia tố tụng không có yêu cầu bồi thường thêm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 08/12/2019, Lý Văn P, từ nhà ở xóm N, xã K, huyện T, mang theo súng kíp để đi săn thú rừng thuộc khu vực rừng Kéo Lầm, thôn Xóm V. xã K, huyện T, tỉnh C Cùng lúc đó, Nông Văn B, sinh năm: 1954, trú tại: Xóm B, xã K,huyện T, tỉnh C cũng đang đi săn tại khu vực trên. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, do nhầm tưởng hai đốm sáng đỏ của ông B là mắt của thú rừng nên Lý Văn P đã giương súng và ngắm bắn trúng vùng đầu, mặt, cổ

của ông B. Hậu quả ông B bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh C và tử vong hồi 01 giờ 53 phút ngày 09 tháng 12 năm 2019.

Do vậy hành vi của bị cáo Lý Văn P có đủ yếu tố cấu thành tội "Vô ý làm chết người" theo khoản theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự. như Cáo trạng số: 02 / CT-VKSTA ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội "Vô ý làm chết người". Bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lý Văn P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình. nhưng do bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, không được học hành đến nơi, đến trốn, nhận thức pháp luật có hạn. Để bảo vệ mùa màng, vật nuôi và săn bắn thú rừng để cải thiện bữa ăn trong gia đình. Nên bị cáo đã không chấp hành nghiêm quy định của nhà nước về việc giao nộp vũ khí và công cụ hỗ trợ, Do vậy khi đi săn đã vô ý xâm phạm đến tính mạng của người khác

Xét tính chất chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng đã tước đoạt sinh mạng của người khác do vô ý.

Xét về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ:

1 - Người phạm tội tự nguyện sữa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả. Theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 51 BLHS.

2 - Người phạm tội tự thú. quy định tại điểm r khoản 1 điều 51 BLHS.

3 - Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Ngoài ra bị cáo còn được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Vì người đại diện của người bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, tước đoạt sinh mạng của người khác, nhưng do lỗi vô ý. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản1 điều 51và 01tình tiết ở khoản 2 điều 51 BLHS. Do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo, và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đăng ký HKTT kết hợp cùng gia đình giám sát và giáo dục là đủ điều kiện để bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa ông Nông Văn T - Là người đại diện hợp pháp của người bị hại và cũng là người được bà Ngôn Thị Ph bà Nông Thị T và bà Nông Thị H ủy quyền tham gia tố tụng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Còn đối với phần bồi thường hai gia đình đã tự nguyện thoả thuận bồi thường cho nhau xong không yêu cầu toà giải quyết.

[4] Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, mức bồi thường đối với bị cáo là có căn cứ pháp

luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo, người bị hại không tranh luận và không có ý kiến gì thêm.

Bản bào chữa: Bà Đoàn Thị Tâm - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng bào chữa cho bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đã gửi bản bào chữa. Nội dung bản bào chữa như sau:

Với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình. Nên tôi nhất trí với bản luận tội của vị Đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh đối với bị cáo, tuy nhiên với tư cách là người bào chữa cho bị cáo, tôi kính mong HĐXX khi quyết định hình phạt xem xét đến các yếu tố sau đây:

Bị cáo Lý Văn P là người dân tộc Dao sinh ra và lớn lên tại xóm xã K, huyện T, tỉnh C. Do hành cảnh khó khăn bị cáo chỉ theo học đến hết lớp 1/12 thì phải bỏ học, bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, là người lao động thuần nông chỉ làm nương rẫy, chính điều này ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng nhận thức cũng như những hiểu biết pháp luật, gia đình bị cáo sinh sống lẻ dưới chân đồi, khi nuôi được gia cầm hay bị thú rừng bắt, do vậy bị cáo đã sắm khẩu súng kíp tự chế mục đích là để săn bắn thú rừng, để bảo vệ vật nuôi của gia đình, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo P tinh thần đã hoảng loạn, tiếp đó được gia đình động viên đưa đến Công an xã K tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Bị cáo đã tác động gia đình bị cáo đến động viên và thoải thuận bồi thường cho gia đình bị hại ông Nông Văn B với tổng số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng) để nhằm bù đắp những tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo P.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người lao động lương thiện, Luôn chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, cũng như chưa bị cơ quan nhà nước xử lý về mặt hành chính.

Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn, hối cải, mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tôi thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Lý Văn P ra khỏi đời sống xã hội để có thể chăm lo cho gia đình, vợ con.

Tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b,r,s khoản 1 điều 51 và khoản 2 điều 51 và khoản 2 điều 51 BLHS, khoản 1 điều 54 là:

- Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại
- Người phạm tội tự thú
- Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã nêu trên, đề nghị HĐXX đề bị cáo được áp dụng quy định tại điều 65 bộ luật hình sự năm 2015 quy định về án treo; Điều 2 Nghị quyết HĐTP TANDTC ngày 15/5/2018 (Về hướng dẫn áp dụng điều 65 của bộ luật hình sự về án treo) cho bị cáo được hưởng mức án là 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo.

Xét bản bào chữa của của người bào chữa cho bị cáo có căn cứ pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về bồi thường dân sự: Trước khi mở phiên toà, giữa bị cáo và gia đình người bị hại đã tự nguyện thoả thuận bồi thường cho nhau xong. không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào điều 106 BLTTHS và Điều 47 BLHS. Để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, Điều 128; Điểm b, r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn P - Phạm tội "Vô ý làm chết người".

Xử phạt bị cáo Lý Văn P - **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đăng ký hộ khẩu thường trú là UBND xã K, huyện T , tỉnh C kết hợp cùng gia đình bị cáo trực tiếp giám sát và giáo dục.

2. Về bồi thường dân sự: Trước khi mở phiên toà, giữa bị cáo và gia đình người bị hại đã tự nguyện thoả thuận bồi thường cho nhau xong. không yêu cầu toà xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS và điều 47 BLHS- Tuyên Tịch thu tiêu huỷ

- 01 (Một) túi nải màu xám có hoa văn kẻ dọc, dây đeo màu đen, trên túi có dính nhiều máu.
- 01 (Một) con dao nhọn đựng trong bao giả da màu vàng, dao dài 24,5 cm, loại một lưỡi, chuôi dao làm bằng gỗ màu nâu, Lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen.
- 01 (Một) chiếc đèn pin, có dây đeo màu đen.
- Các mảnh giấy bản màu nâu.
- 01(Một) chai nhựa màu trắng, cao 15cm có nắp chai bằng gỗ. Bên trong chai còn một ít chất bột màu đen.
- 01(Một) chai nhựa màu trắng loại 500ml, cao 21,5cm. Nắp chai màu vàng bên trong không chứa gì.
- 01 Phong bì bên trong có 11 (Mười một) mảnh dị vật kim loại màu đen.
- 01 (Một) mảnh kim loại màu đen không rõ hình dạng kích thước 0,1 x0,15cm
- 01 (Một) đèn pin sạc đội đầu màu đen, ánh sáng vàng,có hai nấc điều chỉnh ánh sáng.
- 02 (Hai) khẩu súng được niêm phong.
- 01 (Một) hộp các tông bên ngoài ghi " Đạn của Lý Văn P" bên trong có:

+ 01 (Một) túi vải màu đen, dây đeo màu xanh.

+ 01 (Một) lọ nhựa màu đen bên trong đựng chất bột màu đen

+ 01(Một) lọ nhựa màu trắng nắp đen bên trong có đạn bi kim loại màu xám.

+ 01 (Một) lọ nhựa màu trắng bên trong có 03(Ba) kíp nổ.

+ 01 (Một) túi nhỏ màu nâu bên trong có lọ đựng thuốc kích nổ màu hồng, khuân tạo hình kíp, mảnh kim loại cắt hình chữ "X".

- 01 (Một) hộp cát tông bên ngoài ghi " Đạn của Nông Văn B " bên trong có:

+ 01 (Một) lọ nhựa màu trắng, nắp bằng ống nứa bên trong có chứa chất bột màu đen

+ 06 (Sáu) lọ bằng ống tre nứa bên trong các lọ chứa nhiều viên bi bằng kim loại.

+ 01 (Một) hộp kim loại hinh tròn dẹt bên trong có 05 (Năm) kíp nổ; 02 (Hai) mảnh kim loại màu trắng, 07 (Bảy) viên bi kim loại; 01 (Một) ống tre nhỏ đựng chất bột màu đen.

+ 02 (Hai) bao diêm thống nhất.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lý Văn P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, những người đại diện hợp pháp của người bị hại, có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Đã ký Ông Lý Minh Giang Đã ký Ông Đinh Thế Công	Đã ký **Nông Văn Cường**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Thạch An;
- Công an huyện Thạch An;
- Chi Cục THA DS huyện Thạch An;
- UBND xã Kim Đồng
- Bị cáo;
- Trợ giúp viên pháp lý
- Người đại diện HP của người bị hại
- Những người làm chứng
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Cường

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

1.

Ông Lý Minh Giang

2. **Nông Văn Cường**

Ông Đinh Thế Công